

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2021/HSST
Ngày: 04/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Nguyễn Quang Khải
2. Ông: Lò Văn Ổn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hà – Thư ký viên, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thành Đạt – Kiểm sát viên.

Ngày 04/3/2021, tại phòng xét xử 1, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 92/2021/HSST ngày 05/02/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2021/QĐXXST-HS ngày 18/02/2021 đối với bị cáo:

Họ tên: Nguyễn Văn Ng; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1973; tại: Thái Bình; Nơi ĐKKHKT: Thôn 2, xã P, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn S (đã chết) và bà: Nguyễn Thị O (đã chết); bị cáo có vợ là: Nguyễn Thị Ph (Đã ly hôn) và 01 con sinh năm 1991; 02 tiền án: Bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 08 năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo bản án số: 160/2012/HSST ngày 17/7/2012; bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 02 năm tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo bản án số: 290/2018/HS-ST ngày 30/11/2018; tiền sự: Không; nhân thân: Năm 1992 bị Tòa án xét xử về tội: Cố ý gây thương tích; năm 1996 bị xét xử về tội: Trộm cắp tài sản; năm 1999 bị xét xử về tội: Trộm cắp tài sản; năm 2007 bị xét xử về tội: Không chấp hành các quyết định hành chính của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc đưa vào cơ sở giáo dục, cơ sở chữa bệnh, quản chế hành chính các bản án này của bị cáo đã được xóa án tích; năm 2004 và 2007 bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 30/12/2020. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/12/2020, Nguyễn Văn Ng mang theo 100.000 đồng đi bộ một mình từ nhà đến khu vực đường thuộc bản Pom Lót, xã Pom Lót, huyện Điện Biên tại đây Ng gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 30 tuổi (không biết tên, địa chỉ) 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Mua xong Ng cất gói Heroine vừa mua được vào túi quần bên phải rồi đi bộ về nhà. Hồi 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi Ng đang đi bộ trên đường thuộc bản Pom Lót, xã Pom Lót, huyện Điện Biên thì bị Tổ công tác Công an xã Pom Lót tiến hành kiểm tra, phát hiện và thu giữ tại túi quần bên phải Ng đang mặc 01 gói giấy bạc màu vàng, tiếp đến là lớp nilon màu đen bên trong có cục bột màu trắng (nghi Heroine). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 30/12/2020 đã xác định số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn Ng có khối lượng là: 0,07 gam. Tại bản kết luận giám định số: 105/GĐ - PC09 ngày 08/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn Ng gửi giám định là ma túy loại Heroine.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Ng một lần nữa đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại bản Cáo trạng số: 43/CT-VKSĐB ngày 04/02/2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ng về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm a Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa trong phần tranh luận Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,07 gam Heroine đã trích toàn bộ gửi giám định không hoàn lại mẫu vật sau giám định. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho mình, cũng như không có ý kiến gì tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát về bản luận tội.

Lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm án, ngoài ra bị cáo không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo: Ngày 30/12/2020, Nguyễn Văn Ng bị bắt quả tang khi đang cất giấu tại gấu quần bên trái đang mặc 0,07 gam Heroine nhằm mục đích để

sử dụng. Khối lượng Heroine bị cáo tàng trữ là 0,07 gam dưới mức khối lượng 0,1 gam quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, nhưng do trước khi phạm tội bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích đó là: Bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 08 năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo bản án số: 160/2012/HSST ngày 17/7/2012; Bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 02 năm tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo bản án số: 290/2018/HS-ST ngày 30/11/2018 nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng đã truy tố. Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2]. Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội thì hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn tiếp tay cho những kẻ chuyên buôn bán các chất ma túy tồn tại và phát triển, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện Điện Biên nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung. Tội phạm mà bị cáo vi phạm là tội phạm nghiêm trọng, vì vậy hành vi của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã nhiều lần bị Tòa án xét xử cụ thể: Năm 1992 bị xét xử về tội: Cố ý gây thương tích; năm 1996 bị xét xử về tội: Trộm cắp tài sản; năm 1999 bị xét xử về tội: Trộm cắp tài sản; năm 2007 bị xét xử về tội: Không chấp hành các quyết định hành chính của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc đưa vào cơ sở giáo dục, cơ sở chữa bệnh, quản chế hành chính các bản án này của bị cáo đã được xóa án tích. Bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 08 năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo bản án số: 160/2012/HSST ngày 17/7/2012; Bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 02 năm tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo bản án số: 290/2018/HS-ST ngày 30/11/2018 các bản án này của bị cáo chưa được xóa án tích tuy nhiên đã làm căn cứ để định tội nên theo quy định tại khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử không áp dụng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có nhân thân rất xấu nhiều lần bị Tòa án xét xử, bị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc nhưng vẫn không tu dưỡng rèn luyện bản thân, nên cần áp dụng hình phạt tù để tiếp tục giáo dục bị cáo. Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về hành vi và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên đã thực hiện đúng pháp luật Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự nhưng bị cáo là người nghiện ma túy, thu nhập chỉ dựa vào làm ruộng nên không có khả năng thi hành, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Đối với người đàn ông đã bán Heroine cho bị cáo do không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra xử lý vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Biện pháp tư pháp và việc xử lý vật chứng: 0,07 gam Heroine thu giữ của bị cáo là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần bị tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Khoản 2 Điều 136/BLTTHS và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVHQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Ng phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ng 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là 30/12/2020

3. Biện pháp tư pháp và việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,07 gam Heroine đã trích toàn bộ gửi giám định không hoàn lại mẫu vật sau giám định.

4. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVHQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (04/03/2021).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh DB;
- VKSND h. DB; VKSND tỉnh DB;
- Cơ quanĐT + Nhà tạm giam, giữ h. DB;
- Bộ phận HSNV Công an h. DB;
- Sở Tư pháp t. Điện Biên +THA H.Sự;
- Chi cục THADS h. DB;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Thu Hương

